

Số: 98/2014/NQ-HĐND

*Pleiku, ngày 16 tháng 7 năm 2014*

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi thực hiện hỗ trợ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 7**

(Từ ngày 14/7 đến ngày 16/7/2014)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Thông tư số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2014 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục - Đào tạo “về hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015”;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 2245/TTr-UBND ngày 23/6/2014 về việc quy định mức chi thực hiện hỗ trợ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và các ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu tại Kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức chi hỗ trợ thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

1. Mức hỗ trợ cho người tham gia hoạt động huy động (bao gồm cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ sở giáo dục, các cơ quan, đoàn thể thôn, xã):

- Huy động số người mù chữ, tái mù chữ trong độ tuổi 15-60 (gọi là học viên) đến lớp xóa mù: 30.000 đồng/học viên/chương trình.

- Huy động trẻ trong độ tuổi giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở đang bỏ học hoặc chưa có điều kiện đến trường vào các lớp phổ cập hoặc trở lại nhà trường tiếp tục học; huy động hầu hết trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 để thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2; huy động hầu hết trẻ em độ tuổi 11

đã hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 để thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi: 30.000 đồng/học sinh.

- Vận động, tạo điều kiện để hầu hết trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hoặc khuyết tật được học tập tại các cơ sở giáo dục đại trà hoặc các cơ sở giáo dục hoà nhập, cơ sở giáo dục chuyên biệt: 45.000 đồng/học sinh.

**Lưu ý:** Khi học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ (02 chương trình); học sinh và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hoặc khuyết tật hoàn thành năm học thì người huy động mới được nhận hỗ trợ.

2. Mức chi phục vụ công tác xóa mù chữ:

- Chi thấp sáng đối với lớp học phổ cập ban đêm: 45.000 đồng/lớp/tháng (hỗ trợ theo thời gian thực học).

- Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập (sổ đầu bài, sổ gọi tên, ghi điểm, sổ báo giảng): 50.000/lớp/năm học.

3. Chi phụ cấp cho người làm công tác xóa mù, phổ cập (Mục 1.6. Điều 3 của Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT). Giao UBND tỉnh cân đối trong nguồn kinh phí chi cho công tác này, quyết định cụ thể định mức chi sau khi thỏa thuận, thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Chi từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2014, năm 2015.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2014 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua. /

**Nơi nhận:**

- UB Thường vụ Quốc hội; VPQH;
- Ban Công tác đại biểu;
- Thủ tướng Chính phủ; VPCP;
- Bộ Tài chính; Bộ GD và ĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ; VP Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (đăng công báo);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- CV Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT-CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Đình Thu**